NGÂN HÀNG TMCP **HÀNG HẢI VIỆT NAM** **VIETNAM MARITIME** **COMMERCIAL JOINT STOCK BANK**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** **THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM** **Independence - Freedom - Happiness**
Số/No.: 10991 /2026/CV-TGĐ6	*Hà Nội, ngày 28 tháng 9 năm 2026* *Hanoi, day month 9 year 2026*

CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG
EXTRAORDINARY INFORMATION DISCLOSURE

Kính gửi: Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam/ Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội/ Sở Giao dịch Chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh
To: Vietnam Exchange/ Hanoi Stock Exchange/ Hochiminh Stock Exchange

1. Tên tổ chức/*Name of organization:* Ngân hàng TMCP Hàng Hải Việt Nam/ *Vietnam Maritime Commercial Joint Stock Bank*
- Mã chứng khoán/Mã thành viên/ *Stock code/ Broker code:* MSB
- Địa chỉ/*Address:* Số 54A Nguyễn Chí Thanh, Phường Láng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam/ *No. 54A Nguyen Chi Thanh, Lang Ward, Hanoi, Vietnam*
- Điện thoại liên hệ/*Tel.:* 024-37718989
- Fax: 024-37718899 - E-mail: *ir@msb.com.vn*

2. Nội dung thông tin công bố/*Contents of disclosure:*
Công bố thông tin Nghị quyết Hội đồng Quản trị về việc:
- Phê duyệt Phương án phát hành, Phương án sử dụng và trả nợ vốn thu được từ các đợt chào bán trái phiếu MSB phát hành ra công chúng năm 2026 của Ngân hàng TMCP Hàng Hải Việt Nam;
- Thông qua Hồ sơ đăng ký chào bán trái phiếu MSB ra công chúng năm 2026 của Ngân hàng TMCP Hàng Hải Việt Nam.

Information Disclosure of the Board of Directors' Resolution regarding:
- *Approving the Bond Issuance Plan, Use and Repayment Plan for Proceeds Raised from the Public Offerings of MSB Bonds in 2026 by Vietnam Maritime Commercial Joint Stock Bank;*
- *Approving the Public Bond Offering Registration Dossier for MSB Bonds in 2026 of Vietnam Maritime Commercial Joint Stock Bank*

(Đối với trường hợp đính chính hoặc thay thế thông tin đã công bố cần giải trình rõ nguyên nhân đính chính hoặc thay thế)/*In case of correction or replacement of previously disclosed information, explanation is needed).*

3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày ..28.../ 09 /2026 tại đường dẫn https://www.msb.com.vn/nha-dau-tu/cong-bo-thong-tin/#thong-tin-bat-thuong-vi/ *This information was published on the company's website on*

.28 /.09.../2026 (date), as in the link https://www.msb.com.vn/en/investors/information-disclosure/#extraordinary-disclosures.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố/*We hereby certify that the information provided is true and correct and we bear the full responsibility to the law.*

Tài liệu đính kèm/Attached documents: *Nghị quyết/ Resolution.*

Đại diện tổ chức
Organization representative
Người đại diện theo pháp luật/Người UQ CBTT
Legal representative/ Person authorized to disclose information

NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN HÀNG HẢI VIỆT NAM

TỔNG GIÁM ĐỐC

NGUYỄN HOÀNG LINH

NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN HÀNG HẢI VIỆT NAM

Digitally signed by NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN HÀNG HẢI VIỆT NAM
DN: C=VN, L=HÀ NỘI, CN=NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN HÀNG HẢI VIỆT NAM, OID.0.9.2342.19200300.100.1.1=MST:0200124891, E=NGACT@MSB.COM.VN
Reason: I am the author of this document
Location:
Date: 2026.09.28 16:59:26+07'00'
Foxit PDF Reader Version: 12.1.2

Ngân hàng TMCP Hàng Hải Việt Nam (MSB)
54A Nguyễn Chí Thanh, Phường Láng, Thành phố Hà Nội
Tel: (024) 3944 5566 – Hotline: 1800 599 999

Số: 25.02/2026/NQ-HĐQT

Hà Nội, ngày 28 tháng 09 năm 2026

NGHỊ QUYẾT

V/v Phê duyệt Phương án phát hành, Phương án sử dụng và trả nợ vốn thu được từ các đợt chào bán trái phiếu MSB phát hành ra công chúng năm 2026 của Ngân hàng TMCP Hàng Hải Việt Nam

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

- *Căn cứ Điều lệ Ngân hàng TMCP Hàng Hải Việt Nam (MSB);*
- *Căn cứ Quy chế mã số QC.BM.006 ngày 23/4/2024 của Hội đồng quản trị v/v Tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị;*
- *Căn cứ Quyết định số 97/2026/QĐ-HĐQT ngày 07/08/2026 v/v Phân công nhiệm vụ các Thành viên Hội đồng quản trị Nhiệm kỳ VII (2022-2026);*
- *Căn cứ Tờ trình số 10835/2026/TT-TGĐ3 ngày 22/09/2026 của Tổng Giám đốc v/v Phương án phát hành, Phương án sử dụng và trả nợ vốn thu được từ các đợt chào bán trái phiếu MSB phát hành ra công chúng năm 2026;*
- *Căn cứ Biên bản tổng hợp ý kiến TVHĐQT số 68/2026/BB-HĐQT ngày 28/09/2026;*

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê duyệt các nội dung liên quan đến việc phát hành trái phiếu ra công chúng năm 2026 của Ngân hàng TMCP Hàng Hải Việt Nam (**"Trái Phiếu"**) với tổng mệnh giá tối đa **3.000.000.000.000 VNĐ** *(Bằng chữ: Ba nghìn tỷ đồng)*, cụ thể như sau:

1.1. Thông qua Phương án phát hành Trái Phiếu (**"Phương Án Phát Hành"**) theo Phụ lục I đính kèm Nghị quyết.

1.2. Thông qua Phương án sử dụng và trả nợ vốn thu được từ đợt chào bán Trái Phiếu (**"Phương Án Sử Dụng Và Trả Nợ Vốn"**) theo Phụ lục II đính kèm Nghị quyết.

1.3. Thông qua việc đăng ký, lưu ký Trái Phiếu tại Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam (VSDC) và niêm yết Trái Phiếu trên Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX) sau khi kết thúc mỗi đợt chào bán Trái Phiếu tương ứng theo quy định tại Phương Án Phát Hành và quy định của pháp luật (**"Đăng Ký Và Niêm Yết"**).

Điều 2. Giao và ủy quyền cho Tổng Giám đốc MSB:

2.1. Tổ chức triển khai và quyết định các vấn đề liên quan đến việc phát hành Trái Phiếu theo Phương Án Phát Hành đã được phê duyệt, phù hợp với quy định của MSB và pháp luật hiện hành, bao gồm nhưng không giới hạn các công việc sau:

a. Quyết định các vấn đề liên quan đến việc chào bán và phát hành Trái Phiếu ra công chúng, cụ thể như sau:

i. Quyết định các điều khoản, điều kiện cụ thể của Trái Phiếu (**"Các Điều Kiện và Điều Khoản Trái Phiếu"**), thời điểm chào bán và các khoản phí liên quan đến việc chào bán, phát hành Trái Phiếu;

ii. Quyết định các vấn đề liên quan đến việc sử dụng số tiền thu được từ chào bán Trái Phiếu, bao gồm việc phân bổ số tiền này cho các mục đích sử dụng vốn, tiến độ sử dụng vốn, cách thức thực hiện và việc bố trí nguồn trả nợ gốc và/hoặc lãi Trái Phiếu theo Phương Án Sử Dụng Và Trả Nợ Vốn;

iii. Quyết định nội dung cụ thể, lựa chọn, đàm phán, ký kết và tổ chức thực hiện các hợp đồng, thỏa thuận, văn bản cam kết và tài liệu liên quan đến việc chào bán Trái Phiếu, bao gồm nhưng không giới hạn ở, hợp đồng tư vấn hồ sơ đăng ký chào bán trái phiếu ra công chúng, hợp đồng đại diện người sở hữu trái phiếu, hợp đồng/thỏa thuận đặt mua Trái Phiếu (nếu có), mở tài khoản thanh toán dùng vào mục đích phong tỏa nhận tiền đặt mua trái phiếu và các tài liệu thuộc hồ sơ đăng ký chào bán Trái Phiếu phù hợp với Phương Án Phát Hành;

iv. Quyết định việc sửa đổi, bổ sung và/hoặc điều chỉnh các tài liệu liên quan đến việc chào bán Trái Phiếu ra công chúng theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền, đảm bảo tuân thủ các quy định hiện hành về thẩm quyền liên quan tới phát hành/chào bán Trái Phiếu ra công chúng và phù hợp với Phương Án Phát Hành đã được phê duyệt;

v. Quyết định chi tiết việc mua lại Trái Phiếu trước hạn theo phương án mua lại Trái Phiếu quy định tại Phương Án Phát Hành, bao gồm nhưng không giới hạn khối lượng Trái Phiếu mua lại, thời điểm mua lại, phương thức tổ chức mua lại, giá mua lại và các điều khoản, điều kiện chi tiết của việc mua lại.

b. Tổ chức triển khai các công việc liên quan đến việc đăng ký chào bán Trái Phiếu ra công chúng, bao gồm nhưng không giới hạn các công việc sau:

i. Thực hiện các thủ tục liên quan đến việc đăng ký chào bán Trái Phiếu ra công chúng;

ii. Làm việc và giải trình với Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (**"UBCKNN"**), các cơ quan nhà nước có thẩm quyền và các đơn vị có liên quan về hồ sơ đăng ký chào bán và các vấn đề khác liên quan đến việc đăng ký chào bán Trái Phiếu (nếu có);

iii. Quyết định và thực hiện các công việc cần thiết để hoàn tất việc đăng ký chào bán Trái Phiếu ra công chúng với UBCKNN và việc chào bán Trái Phiếu ra công chúng.

c. Tổ chức triển khai các công việc liên quan đến việc Đăng Ký Và Niêm Yết, hủy Đăng Ký Và Niêm Yết một phần hoặc toàn bộ Trái Phiếu theo quy định, bao gồm nhưng không giới hạn các công việc sau:

i. Quyết định và ký kết các hồ sơ, tài liệu nộp cho các cơ quan, tổ chức có thẩm quyền liên quan đến việc Đăng Ký Và Niêm Yết Trái Phiếu, hủy Đăng Ký Và Niêm Yết Trái Phiếu phù hợp với quy định của pháp luật;

ii. Làm việc và giải trình với các cơ quan, tổ chức có thẩm quyền về hồ sơ Đăng Ký Và Niêm Yết và các vấn đề phát sinh liên quan;

iii. Quyết định và thực hiện các công việc cần thiết khác (nếu có) để hoàn tất việc Đăng Ký Và Niêm Yết Trái Phiếu tại VSDC và HNX.

d. Quyết định và thực hiện các công việc, thủ tục cần thiết khác để đảm bảo đợt chào bán Trái Phiếu ra công chúng thành công, hoàn thành nghĩa vụ Đăng Ký Và Niêm Yết, công bố thông tin và báo cáo liên quan Trái Phiếu, đồng thời xử lý các vấn đề phát sinh cho đến khi Trái Phiếu không còn dư nợ.

2.2. Trong phạm vi quyền hạn của mình, Tổng Giám đốc MSB được quyền ủy quyền/phân công lại cho các chức danh khác tại MSB thực hiện các công việc được giao tại Nghị quyết này để đảm bảo thực hiện công việc kịp thời, hiệu quả.

Điều 3. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. Tổng Giám đốc MSB và các đơn vị, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

Nơi nhận:
- *TVHĐQT; BKS (b/c);*
- *TGĐ;*
- *TGĐ FI;*
- *GĐK: VH; QLTC; QLRR;*
- *KTT; GĐTT QL&KD CCN;*
- *Lưu: Ban TVPL&QTNH.*

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

M.S.D.N: 0200124891 - C.T.C.P - NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN HÀNG HẢI VIỆT NAM - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

TRẦN ANH TUẤN

PHỤ LỤC I

PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU RA CÔNG CHÚNG NĂM 2026 CỦA NGÂN HÀNG TMCP HÀNG HẢI VIỆT NAM

(Đính kèm Nghị quyết số 25.02/2026/NQ-HĐQT ngày 28/09/2026 v/v Phê duyệt Phương án phát hành, Phương án sử dụng và trả nợ vốn thu được từ các đợt chào bán Trái Phiếu MSB phát hành ra công chúng năm 2026 của Ngân hàng TMCP Hàng Hải Việt Nam)

Phương án phát hành này (**"Phương Án Phát Hành"**) là cơ sở cho việc chào bán các Trái Phiếu ra công chúng bằng tiền Đồng, không chuyển đổi, không kèm chứng quyền, không có bảo đảm, là nợ thứ cấp của Tổ chức phát hành và thỏa mãn các điều kiện để được tính vào vốn cấp 2 của Tổ chức phát hành, với tổng mệnh giá tối đa **3.000.000.000.000 VNĐ** *(Bằng chữ: Ba nghìn tỷ đồng)* (**"Trái Phiếu"**).

Phương Án Phát Hành này chỉ quy định các điều kiện, điều khoản chính của Trái Phiếu và nội dung chính của việc chào bán Trái Phiếu. Các điều kiện, điều khoản cụ thể của Trái Phiếu và nội dung khác liên quan đến việc chào bán Trái Phiếu sẽ được quy định trong các điều kiện và điều khoản của Trái Phiếu (**"Các Điều Kiện Và Điều Khoản Trái Phiếu"**) tại Bản cáo bạch chào bán Trái Phiếu phát hành ra công chúng của MSB và các hợp đồng, thỏa thuận và tài liệu khác được ký kết bởi hoặc nhân danh Tổ chức phát hành nhằm mục đích chào bán Trái Phiếu.

I. CĂN CỨ PHÁP LÝ

1. Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 do Quốc hội ban hành ngày 18/01/2024 và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành;
2. Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 do Quốc hội ban hành ngày 26/11/2019 và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành;
3. Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 do Quốc hội ban hành ngày 17/06/2020 và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành;
4. Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và các văn bản sửa đổi, bổ sung;
5. Thông tư số 118/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về chào bán, phát hành chứng khoán, chào mua công khai, mua lại cổ phiếu, đăng ký công ty đại chúng và hủy tư cách công ty đại chúng và các văn bản sửa đổi, bổ sung;
6. Thông tư số 41/2016/TT-NHNN ngày 30/12/2016 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (**"NHNN"**) quy định tỷ lệ an toàn vốn đối với ngân hàng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài và các văn bản sửa đổi, bổ sung;
7. Thông tư số 22/2019/TT-NHNN ngày 15/11/2019 của NHNN quy định các giới hạn, tỷ lệ bảo đảm an toàn trong hoạt động của ngân hàng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài và các văn bản sửa đổi, bổ sung;
8. Thông tư số 14/2025/TT-NHNN ngày 30/06/2025 của NHNN quy định tỷ lệ an toàn vốn đối với ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài;
9. Quyết định số 22/QĐ-HĐTV ngày 16/03/2026 của Hội đồng thành viên Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam ban hành quy chế niêm yết và giao dịch chứng khoán niêm yết;
10. Điều lệ của Ngân hàng TMCP Hàng Hải Việt Nam;
11. Nghị quyết số 25.02/2026/NQ-HĐQT ngày 28./09./2026 của Hội đồng quản trị MSB v/v Phê duyệt Phương án phát hành, Phương án sử dụng và trả nợ vốn thu được từ các đợt chào bán trái

phiếu MSB phát hành ra công chúng năm 2026 của Ngân hàng TMCP Hàng Hải Việt Nam ("**Nghị Quyết 25.02**");

12. Các văn bản pháp luật khác có liên quan.

II. THÔNG TIN CHUNG VỀ TỔ CHỨC PHÁT HÀNH:

1. Thông tin chung về Tổ chức phát hành:

a) Tên Tổ chức phát hành ("**MSB**" hoặc "**Tổ Chức Phát Hành**"):
- Tên đầy đủ bằng tiếng Việt: Ngân hàng TMCP Hàng Hải Việt Nam;
- Tên đầy đủ bằng tiếng Anh: Vietnam Maritime Commercial Joint Stock Bank;
- Tên viết tắt: MSB.

b) Loại hình doanh nghiệp: Ngân hàng thương mại, Công ty cổ phần đại chúng.

c) Trụ sở chính: Số 54A Nguyễn Chí Thanh, phường Láng, thành phố Hà Nội, Việt Nam.

d) Giấy phép thành lập và hoạt động: Số 26/GP-NHNN do Thống đốc NHNN cấp ngày 28/5/2026 ("Giấy phép 26") và Quyết định số 63/QĐ-QLGS5 ngày 29/6/2026 của NHNN về việc bổ sung nội dung hoạt động vào Giấy phép 26.

e) Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp: Số 0200124891 cấp lần đầu ngày 01/07/2005, đăng ký thay đổi lần thứ 26 ngày 13/01/2023.

f) Điện thoại: (024) 3771.8989 Fax: (024) 3771.8899

g) Website: https://www.msb.com.vn/

h) Vốn điều lệ: 31.200.000.000.000 VNĐ (*theo Giấy phép thành lập và hoạt động số 26/GP-NHNN do Thống đốc NHNN cấp ngày 28/5/2026).*

i) Đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Hoàng Linh – Chức vụ: Tổng Giám đốc.

j) Ngành nghề kinh doanh chính:

STT	Tên ngành
1	Nhận tiền gửi không kỳ hạn, tiền gửi có kỳ hạn, tiền gửi tiết kiệm và các loại tiền gửi khác.
2	Phát hành chứng chỉ tiền gửi.
3	Cấp tín dụng dưới các hình thức sau: a) Cho vay; b) Chiết khấu; c) Bảo lãnh ngân hàng; d) Phát hành thẻ tín dụng; đ) Bao thanh toán trong nước; bao thanh toán quốc tế đối với các ngân hàng được phép thực hiện thanh toán quốc tế; e) Thư tín dụng.
4	Mở tài khoản thanh toán cho khách hàng.
5	Cung ứng các phương tiện thanh toán.
6	Cung ứng các dịch vụ thanh toán qua tài khoản sau đây: a) Thực hiện dịch vụ thanh toán trong nước bao gồm séc, lệnh chi, ủy nhiệm chi, nhờ thu, ủy nhiệm thu, chuyển tiền, thẻ ngân hàng, dịch vụ thu hộ và chi hộ; b) Thực hiện dịch vụ thanh toán quốc tế theo quy định của Ngân hàng Nhà nước.
7	Vay Ngân hàng Nhà nước dưới hình thức tái cấp vốn.

8	Mua, bán giấy tờ có giá với Ngân hàng Nhà nước.
9	Cho vay, vay, gửi tiền, nhận tiền gửi, mua, bán có kỳ hạn giấy tờ có giá với tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài theo quy định của Ngân hàng Nhà nước.
10	Vay nước ngoài theo quy định của pháp luật.
11	Mở tài khoản thanh toán tại Ngân hàng Nhà nước.
12	Mở tài khoản thanh toán tại tổ chức tín dụng được cung ứng dịch vụ thanh toán qua tài khoản.
13	Mở tài khoản thanh toán ở nước ngoài theo quy định của pháp luật về ngoại hối.
14	Tổ chức thanh toán nội bộ và tham gia hệ thống thanh toán liên ngân hàng quốc gia.
15	Góp vốn, mua cổ phần theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước.
16	Kinh doanh, cung ứng cho khách hàng ở trong nước và nước ngoài các dịch vụ, sản phẩm về ngoại hối trong phạm vi do Ngân hàng Nhà nước quy định.
17	Kinh doanh, cung ứng cho khách hàng ở trong nước và nước ngoài các dịch vụ, sản phẩm phái sinh về lãi suất.
18	Ủy thác, nhận ủy thác, đại lý trong hoạt động ngân hàng, giao đại lý và thanh toán theo quy định của Ngân hàng Nhà nước.
19	Đại lý bảo hiểm theo quy định của pháp luật về kinh doanh bảo hiểm, phù hợp với phạm vi hoạt động đại lý bảo hiểm theo quy định của Ngân hàng Nhà nước.
20	Các hoạt động kinh doanh khác: a) Dịch vụ quản lý tiền mặt; dịch vụ ngân quỹ cho tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài; dịch vụ quản lý tài sản, cho thuê tủ, két an toàn; b) Cung ứng các dịch vụ chuyển tiền, thu hộ, chi hộ không qua tài khoản; c) Mua, bán tín phiếu Ngân hàng Nhà nước, trái phiếu doanh nghiệp; mua, bán công cụ nợ của Chính phủ, trái phiếu Chính phủ bảo lãnh, trái phiếu chính quyền địa phương và các giấy tờ có giá khác; d) Dịch vụ môi giới tiền tệ; đ) Kinh doanh vàng; e) Dịch vụ khác liên quan đến bao thanh toán, thư tín dụng; g) Tư vấn về hoạt động ngân hàng và hoạt động kinh doanh khác quy định trong Giấy phép; h) Phát hành trái phiếu; i) Lưu ký chứng khoán; k) Nghiệp vụ ngân hàng giám sát; l) Đại lý quản lý tài sản bảo đảm cho bên cho vay là tổ chức tài chính quốc tế, tổ chức tín dụng nước ngoài, tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài.
21	Đầu tư hợp đồng tương lai trái phiếu Chính phủ.
22	Các hoạt động kinh doanh khác liên quan đến hoạt động ngân hàng: a) Mua nợ.
23	Tham gia hệ thống thanh toán quốc tế: a) Hệ thống của Hiệp hội Viễn thông Tài chính Liên ngân hàng Toàn cầu (SWIFT); b) Hệ thống thanh toán thẻ quốc tế của tổ chức thẻ quốc tế Visa; c) Hệ thống thanh toán thẻ quốc tế của tổ chức thẻ quốc tế MasterCard.

2. Tình hình tài chính và kết quả hoạt động kinh doanh của Tổ Chức Phát Hành:

2.1. Một số chỉ tiêu tài chính của MSB trong 03 năm liền kề trước năm phát hành và sự thay đổi sau khi phát hành

Đơn vị: Tỷ đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025	Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025
		Hợp nhất			Riêng lẻ		
1	Vốn chủ sở hữu	31.298	36.818	42.446	31.366	36.891	42.510
2	Tổng tài sản	267.006	320.148	407.674	267.120	319.988	410.955
3	Thu nhập lãi và các khoản thu nhập tương tự	18.951	18.681	21.601	18.752	18.397	21.017
4	Chi phí dự phòng rủi ro tín dụng	1.617	2.084	1.918	1.512	1.924	1.463
5	Lợi nhuận trước thuế	5.830	6.904	7.058	5.837	6.909	7.039
6	Lợi nhuận sau thuế	4.644	5.519	5.629	4.652	5.526	5.619
7	Hệ số nợ phải trả/Vốn chủ sở hữu (lần)	7,53	7,70	8,60	7,52	7,67	8,67
8	Hệ số lợi nhuận sau thuế/vốn chủ sở hữu bình quân	15,56%	15,97%	14,04%	16,02%	15,95%	14,00%
9	Tỷ lệ an toàn vốn (CAR)	12,76%	12,39%	12,49%	12,55%	12,25%	12,00%
10	Tỷ lệ nợ xấu (*)	2,00%	1,90%	1,82%	1,94%	1,83%	1,70%

(*) Tỷ lệ được tính toán theo Thông tư số 11/2021/TT-NHNN ngày 30/07/2021 của NHNN và Thông tư số 31/2024/TT-NHNN ngày 30/06/2024 của NHNN.

Nguồn: Báo cáo tài chính riêng lẻ và hợp nhất đã được kiểm toán năm 2023, 2024, 2025; MSB.

2.2. Tình hình thanh toán gốc và lãi trái phiếu đã phát hành trong 03 năm liên tục liền trước năm đăng ký chào bán và đến thời điểm hiện tại

Trong 03 (ba) năm liên tiếp trước đợt chào bán Trái Phiếu và cho đến thời điểm ban hành Phương Án Phát Hành này, MSB đã thanh toán đầy đủ, đúng hạn gốc và lãi các trái phiếu đã phát hành đồng thời không phát sinh tranh chấp, kiện tụng đối với các trái phiếu do MSB phát hành.

2.3. Tình hình thanh toán các khoản nợ đến hạn:

MSB cam kết không có bất kỳ khoản nợ phải trả quá hạn trên 01 (một) năm và đã hoàn thành các nghĩa vụ tài chính với Nhà nước.

2.4. Ý kiến của Tổ chức kiểm toán đối với Báo cáo tài chính

Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam là Tổ chức kiểm toán thực hiện kiểm toán BCTC năm 2023, năm 2024 và năm 2025 của MSB. Ý kiến của Tổ chức kiểm toán tại các BCTC kiểm toán năm 2023, năm 2024, năm 2025 đều là ý kiến chấp thuận toàn phần. Cụ thể như sau:

❖ **BCTC năm 2023 đã được kiểm toán**

- Ý kiến của Kiểm toán viên về BCTC riêng: "*Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính riêng đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính riêng của Ngân hàng tại ngày 31 tháng 12 năm 2023, cũng như kết quả hoạt động riêng và tình hình lưu*

chuyển tiền tệ riêng cho năm tài chính kết thúc cùng ngày phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Hệ thống kế toán các tổ chức tín dụng Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính riêng."

- Ý kiến của Kiểm toán viên về BCTC hợp nhất: *"Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính hợp nhất của Ngân hàng và các công ty con tại ngày 31 tháng 12 năm 2023, cũng như kết quả hoạt động hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Hệ thống kế toán các tổ chức tín dụng Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất."*

❖ **BCTC năm 2024 đã được kiểm toán**

- Ý kiến của Kiểm toán viên về BCTC riêng: *"Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính riêng đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính riêng của Ngân hàng tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, cũng như kết quả hoạt động riêng và tình hình lưu chuyển tiền tệ riêng cho năm tài chính kết thúc cùng ngày phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Hệ thống kế toán các tổ chức tín dụng Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính riêng."*

- Ý kiến của Kiểm toán viên về BCTC hợp nhất: *"Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính hợp nhất của Ngân hàng và công ty con tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, cũng như kết quả hoạt động hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Hệ thống kế toán các tổ chức tín dụng Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất."*

❖ **BCTC năm 2025 đã được kiểm toán**

- Ý kiến của Kiểm toán viên về BCTC riêng: *"Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính riêng đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính riêng của Ngân hàng tại ngày 31 tháng 12 năm 2025, cũng như kết quả hoạt động riêng và tình hình lưu chuyển tiền tệ riêng cho năm tài chính kết thúc cùng ngày phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Hệ thống kế toán các tổ chức tín dụng Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính riêng."*

- Ý kiến của Kiểm toán viên về BCTC hợp nhất: *"Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính hợp nhất của Ngân hàng và công ty con tại ngày 31 tháng 12 năm 2025, cũng như kết quả hoạt động hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Hệ thống kế toán các tổ chức tín dụng Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất."*

III. MỤC ĐÍCH PHÁT HÀNH

Mục đích phát hành/chào bán Trái Phiếu ra công chúng của Tổ Chức Phát Hành là để bổ sung nguồn vốn huy động nhằm tăng vốn cấp 2, đảm bảo các tỷ lệ an toàn hoạt động theo quy định của NHNN và đáp ứng nhu cầu vay vốn của khách hàng.

IV. CÁC ĐIỀU KHOẢN, ĐIỀU KIỆN CHÍNH CỦA TRÁI PHIẾU

1. **Tổ chức phát hành:** Ngân hàng TMCP Hàng Hải Việt Nam.
2. **Tên trái phiếu:** Trái phiếu Ngân hàng TMCP Hàng Hải Việt Nam phát hành ra công chúng
3. **Đồng tiền phát hành:** Đồng Việt Nam (VND).
4. **Loại hình trái phiếu:** Trái Phiếu không chuyển đổi, không kèm chứng quyền, không có bảo đảm, là nợ thứ cấp và thỏa mãn các điều kiện để được tính vào vốn cấp 2 của Tổ Chức Phát Hành.
5. **Mệnh giá trái phiếu:** 100.000 VND/Trái Phiếu (Một trăm nghìn đồng một Trái Phiếu).
6. **Giá chào bán dự kiến:** bằng mệnh giá (100.000 VND/Trái Phiếu).
7. **Hình thức trái phiếu:** Trái Phiếu được phát hành dưới hình thức bút toán ghi sổ, hoặc dữ liệu điện tử, có phát hành Giấy chứng nhận quyền sở hữu Trái Phiếu (nếu cần) hoặc hình thức khác trong trường hợp văn bản quy phạm pháp luật hoặc các quy chế có liên quan của Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam (VSDC), Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX) và các cơ quan nhà nước khác có yêu cầu.
8. **Phương thức phát hành:** Phát hành ra công chúng, theo phương thức bán trực tiếp cho các nhà đầu tư tại Trụ sở chính, Chi nhánh và Phòng Giao dịch của MSB.
9. **Kỳ hạn trái phiếu:** 07 (bảy) năm
10. **Đối tượng mua trái phiếu:** là các tổ chức, cá nhân Việt Nam và nước ngoài, phù hợp với Luật Chứng khoán, văn bản hướng dẫn Luật Chứng khoán và quy định của pháp luật có liên quan.
11. **Phương thức phân phối:** Chào bán trực tiếp tại Trụ sở chính, các Chi nhánh và Phòng giao dịch của MSB.
12. **Ngày phát hành:** ngày kết thúc mỗi Đợt chào bán theo thông báo của Tổ Chức Phát Hành.
13. **Ngày đáo hạn**: là ngày tròn 07 (bảy) năm kể từ Ngày phát hành.
14. **Tổng giá trị trái phiếu chào bán theo mệnh giá:** Tối đa 3.000 tỷ VND (ba nghìn tỷ đồng), tương đương 30.000.000 (ba mươi triệu) Trái Phiếu
15. **Số đợt phát hành:** 02 (hai) đợt.
16. **Số lượng, Khối lượng và Thời gian chào bán dự kiến của từng đợt:**

STT	Đợt	Mã Trái Phiếu	Số lượng Trái Phiếu chào bán (Trái Phiếu)	Khối lượng chào bán theo mệnh giá (tỷ VNĐ)	Thời gian chào bán dự kiến
1	Đợt 1	MSBC12601	20.000.000	2.000	Quý IV/2026 – Quý II/2027
2	Đợt 2	MSBC12602	10.000.000	1.000	Quý II/2027– Quý IV/2027
Tổng cộng			**30.000.000**	**3.000**	

17. **Thời điểm phát hành:** Dự kiến từ Quý IV/2026 đến Quý IV/2027, sau khi Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp Giấy chứng nhận đăng ký chào bán Trái Phiếu ra công chúng. Ngày phát hành cụ thể của từng Đợt sẽ theo thông báo của MSB.

18. **Thời gian phân phối trái phiếu:** Thời gian phân phối mỗi Đợt dự kiến tối thiểu 20 (hai mươi) ngày, tối đa 90 (chín mươi) ngày theo quy định của pháp luật (chưa tính trường hợp gia hạn thời gian phân phối theo quy định, nếu cần). Đợt phát hành thứ hai chỉ được thực hiện sau khi kết thúc Đợt phát hành thứ nhất. Trường hợp Đợt phát hành thứ nhất chưa chào bán hết khối lượng dự kiến phân phối thì phần khối lượng chưa bán hết sẽ chuyển sang Đợt phát hành thứ hai. Khoảng cách giữa Đợt phát hành thứ nhất và Đợt phát hành thứ hai không quá 12 (mười hai) tháng.

19. **Lãi suất trái phiếu:** Lãi suất của Trái Phiếu (**"Lãi Suất"**) là lãi suất thả nổi, tính theo tỷ lệ phần trăm trên năm (%/năm) và được xác định theo công thức:

Lãi Suất = Lãi Suất Tham Chiếu + Biên độ tối đa 3,6%/năm (ba phẩy sáu phần trăm một năm)

Trong đó:

- **"Lãi Suất Tham Chiếu"** dùng để xác định lãi suất cho mỗi Kỳ tính lãi là bình quân lãi suất tiền gửi tiết kiệm cá nhân bằng VND, kỳ hạn 12 (Mười hai) tháng, trả lãi cuối kỳ được công bố trên trang thông tin điện tử chính thức (website) của 04 (Bốn) ngân hàng thương mại Việt Nam tại Ngày Xác Định Lãi Suất bao gồm: Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV), Ngân hàng Thương mại Cổ phần Ngoại Thương Việt Nam (Vietcombank), Ngân hàng Thương mại Cổ phần Công thương Việt Nam (Vietinbank), Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam (Agribank) (mỗi ngân hàng này được gọi là **"Ngân Hàng Tham Chiếu"**). Trường hợp website thể hiện nhiều địa điểm, khu vực, ưu tiên lấy lãi suất tại địa bàn nơi Ngân Hàng Tham Chiếu đó đặt trụ sở chính. Để làm rõ, Lãi Suất Tham Chiếu, nếu không phải là số nguyên, sẽ được làm tròn đến hai chữ số ở phần thập phân (nếu chữ số thập phân ở hàng thứ ba bằng hoặc lớn hơn 5 thì số được làm tròn lên; nếu chữ số thập phân thứ ba nhỏ hơn 5 thì làm tròn xuống).
- **"Ngày Xác Định Lãi Suất"**: đối với Kỳ Tính Lãi đầu tiên là ngày MSB ban hành Thông báo chào bán Trái Phiếu ra công chúng của mỗi Đợt. Ngày Xác Định Lãi Suất đối với các Kỳ Tính Lãi tiếp theo là Ngày Làm Việc thứ 07 (bảy) trước ngày đầu tiên của mỗi Kỳ Tính Lãi.
- **"Kỳ Tính Lãi"**: định kỳ 12 (mười hai) tháng/lần kể từ Ngày phát hành, Tổ Chức Phát Hành phải thanh toán lãi trên khoản gốc cho Người Sở Hữu Trái Phiếu. Kỳ Tính Lãi đầu tiên sẽ bắt đầu vào Ngày phát hành và kết thúc vào nhưng không bao gồm Ngày Thanh Toán Lãi đầu tiên. Kỳ Tính Lãi tiếp theo sẽ bắt đầu vào Ngày Thanh Toán Lãi của Kỳ Tính Lãi liền trước và kết thúc vào nhưng không bao gồm Ngày Thanh Toán Lãi của Kỳ Tính Lãi đó hoặc Ngày đáo hạn. Trường hợp Trái Phiếu được mua lại trước Ngày Đáo Hạn, Kỳ Tính Lãi có liên quan sẽ kết thúc vào, nhưng không bao gồm ngày mua lại trước hạn tương ứng.
- Biên độ lãi suất cụ thể đối với từng đợt phát hành sẽ được MSB công bố tại Thông báo chào bán Trái Phiếu của từng đợt phát hành, trên cơ sở đảm bảo tuân thủ các nội dung đã được Hội đồng quản trị MSB thông qua tại Phương Án Phát Hành này.

20. **Phương thức thanh toán gốc, lãi trái phiếu:**

- Tiền lãi Trái Phiếu được thanh toán sau, định kỳ 12 (mười hai) tháng/lần kể từ Ngày phát hành và/hoặc thanh toán cùng với tiền gốc Trái Phiếu vào ngày mua lại trước hạn Trái Phiếu (nếu có).
- Tiền gốc Trái Phiếu được thanh toán 01 (một) lần vào Ngày đáo hạn hoặc ngày Trái Phiếu được MSB mua lại trước hạn (nếu có).
- Tổ Chức Phát Hành được ngừng trả lãi và chuyển lãi lũy kế sang năm tiếp theo nếu việc trả lãi dẫn đến kết quả kinh doanh trong năm bị lỗ.

21. Các trường hợp mua lại trái phiếu trước hạn:

a) Mua lại vào Ngày Thực Hiện Quyền Mua Lại:

Trên cơ sở đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật liên quan bao gồm nhưng không giới hạn điều kiện đảm bảo các tỷ lệ, giới hạn bảo đảm an toàn theo quy định và báo cáo NHNN để giám sát, Tổ Chức Phát Hành có quyền (nhưng không có nghĩa vụ) mua lại toàn bộ Trái Phiếu đang lưu hành hàng năm vào các ngày tròn 12 (mười hai) tháng kể từ Ngày phát hành, bắt đầu từ ngày tròn 12 (mười hai) tháng kể từ Ngày phát hành và tiếp tục vào mỗi ngày tròn 12 (mười hai) tháng tiếp theo cho đến trước Ngày đáo hạn (mỗi ngày như vậy là một "**Ngày Thực Hiện Quyền Mua Lại**"). Mỗi Người Sở Hữu Trái Phiếu có nghĩa vụ bán lại toàn bộ số lượng Trái Phiếu mà mình đang sở hữu tại Ngày Đăng Ký Cuối Cùng cho Tổ Chức Phát Hành và nhận được 100% khoản tiền Gốc bằng mệnh giá Trái Phiếu và tiền lãi phát sinh chưa thanh toán tính đến, nhưng không bao gồm Ngày Thực Hiện Quyền Mua Lại.

b) Mua lại theo thỏa thuận:

Tổ Chức Phát Hành được mua lại Trái Phiếu từ bất kỳ Người Sở Hữu Trái Phiếu nào và theo bất kỳ giá nào vào bất kỳ lúc nào, bằng bất kỳ phương thức nào phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành, với điều kiện sau khi thực hiện việc mua lại, Tổ Chức Phát Hành vẫn đảm bảo các tỷ lệ, giới hạn bảo đảm an toàn theo quy định của NHNN. Mỗi Người Sở Hữu Trái Phiếu có quyền quyết định việc bán lại Trái Phiếu của mình cho Tổ Chức Phát Hành. Việc chào mua các Trái Phiếu được thực hiện công khai đối với tất cả Người Sở Hữu Trái Phiếu với cùng một điều kiện và theo tỷ lệ tương ứng với Khoản Gốc Trái Phiếu mà mỗi Người Sở Hữu Trái Phiếu đăng ký bán lại cho Tổ Chức Phát Hành.

c) Mua lại bắt buộc khi xảy ra sự kiện vi phạm:

Trên cơ sở đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật liên quan bao gồm nhưng không giới hạn bởi việc đảm bảo các tỷ lệ, giới hạn bảo đảm an toàn theo quy định và báo cáo NHNN, Tổ Chức Phát Hành có nghĩa vụ mua lại Trái Phiếu trước hạn theo yêu cầu của Người Sở Hữu Trái Phiếu khi xảy ra bất kỳ Sự Kiện Vi Phạm nào theo quy định tại Các Điều Kiện Và Điều Khoản Trái Phiếu.

Chi tiết về các điều khoản mua lại Trái Phiếu quy định tại Bản cáo bạch chào bán Trái Phiếu ra công chúng của MSB.

22. Đăng ký trái phiếu tập trung và niêm yết trái phiếu: Trái Phiếu sẽ được đăng ký tập trung tại Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam (VSDC) và niêm yết trên hệ thống giao dịch của Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX) theo quy định của pháp luật sau khi kết thúc đợt phát hành

23. Các điều kiện khác của trái phiếu: Đảm bảo Trái Phiếu có các đặc điểm đủ điều kiện ghi nhận vào vốn cấp 2 theo quy định hiện hành của NHNN.

24. Cơ sở tính lãi: 1 năm có 365 ngày.

25. Quyền liên quan đến trái phiếu:

- Trái Phiếu xác lập nghĩa vụ trả nợ trực tiếp, không được bảo đảm của Tổ Chức Phát Hành, đủ điều kiện được tính vào vốn cấp 2 của Tổ Chức Phát Hành;
- Trong trường hợp MSB bị thanh lý, phá sản, giải thể, Người Sở Hữu Trái Phiếu chỉ được thanh toán sau khi MSB đã thanh toán cho tất cả các nghĩa vụ, chủ nợ khác;

- MSB được ngừng trả lãi khi đến hạn thanh toán lãi Trái Phiếu và chuyển lãi lũy kế sang năm tiếp theo nếu việc trả lãi dẫn đến kết quả kinh doanh trong năm tài chính có khoản lãi đến hạn đó của MSB bị lỗ;
- Trong khi Trái Phiếu đang lưu hành, Người Sở Hữu Trái Phiếu sẽ không được sử dụng quyền đòi thanh toán Trái Phiếu để khấu trừ nghĩa vụ tài chính của mình với MSB hoặc bất cứ bên thứ ba nào khác;
- Các quyền và nghĩa vụ khác liên quan đến Trái Phiếu được quy định cụ thể tại Các Điều Kiện Và Điều Khoản Trái Phiếu trong Bản cáo bạch chào bán Trái Phiếu ra công chúng của MSB.

26. Quyền của Người Sở Hữu Trái Phiếu:

- Được tự do chuyển quyền sở hữu (bao gồm nhưng không giới hạn ở mua, bán, cho, tặng, để lại thừa kế và các hình thức chuyển quyền sở hữu khác theo quy định của pháp luật) Trái Phiếu của mình và sử dụng Trái phiếu làm tài sản đảm bảo phù hợp với các quy định tại Các Điều Khoản và Điều Kiện của Trái Phiếu này và các quy định của pháp luật có liên quan;
- Được sử dụng Trái Phiếu làm tài sản bảo đảm, cầm cố, chiết khấu, mua bán có kỳ hạn hoặc tham gia các giao dịch dân sự, thương mại khác phù hợp với quy định của pháp luật;
- Được sử dụng Trái Phiếu làm tài sản bảo đảm (cầm cố) tại MSB theo quy định của pháp luật và quy định hiện hành của MSB;
- Được thanh toán tiền gốc và lãi đầy đủ, đúng hạn theo quy định cụ thể của Các Điều Kiện Và Điều Khoản Trái Phiếu tại các tài liệu phát hành;
- Có các quyền khác theo các quy định của pháp luật hiện hành và Các Điều Kiện Và Điều Khoản Trái Phiếu;
- Việc thay đổi các quyền của người sở hữu Trái Phiếu sẽ được quy định trong Các Điều Kiện Và Điều Khoản Trái Phiếu tại Bản cáo bạch chào bán Trái Phiếu ra công chúng của MSB.

27. Tổ chức tư vấn hồ sơ đăng ký chào bán ra công chúng, tư vấn đăng ký, lưu ký và niêm yết Trái Phiếu: Công ty Cổ phần Chứng khoán Stanley Brothers (SBSI).

28. Đại diện Người Sở Hữu Trái Phiếu: Công ty Cổ phần Chứng khoán Stanley Brothers (SBSI).

29. Các cam kết khác đối với Người Sở Hữu Trái Phiếu: Được quy định trong Các Điều Kiện Và Điều Khoản Trái Phiếu tại Bản cáo bạch chào bán Trái Phiếu ra công chúng của MSB.

30. Các điều kiện và điều khoản khác của trái phiếu: Được quy định cụ thể trong Các Điều Kiện Và Điều Khoản Trái Phiếu tại Bản cáo bạch chào bán Trái Phiếu ra công chúng của MSB.

Ngân hàng TMCP Hàng Hải Việt Nam (MSB)
54A Nguyễn Chí Thanh, Phường Láng, Thành phố Hà Nội
Tel: (024) 3944 5566 – Hotline: 1800 599 999

PHỤ LỤC II

PHƯƠNG ÁN SỬ DỤNG VÀ TRẢ NỢ VỐN THU ĐƯỢC TỪ ĐỢT PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU RA CÔNG CHÚNG NĂM 2026 CỦA NGÂN HÀNG TMCP HÀNG HẢI VIỆT NAM

(Đính kèm Nghị quyết số 25.02/2026/NQ-HĐQT ngày 28/09/2026 v/v Phê duyệt Phương án phát hành, Phương án sử dụng và trả nợ vốn thu được từ các đợt chào bán Trái Phiếu MSB phát hành ra công chúng năm 2026 của Ngân hàng TMCP Hàng Hải Việt Nam)

1. PHƯƠNG ÁN SỬ DỤNG VỐN:

Toàn bộ số tiền thu được từ đợt chào bán Trái Phiếu dự kiến sẽ được MSB sử dụng với mục đích tăng vốn cấp 2 và đảm bảo các tỷ lệ an toàn hoạt động theo quy định của NHNN, đồng thời thực hiện cho vay nền kinh tế đối với các ngành nghề, lĩnh vực dự kiến được liệt kê dưới đây, trên cơ sở đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật và quy định nội bộ của MSB. Cụ thể như sau:

1.1.Phương án sử dụng vốn Đợt 1 (2.000 tỷ VND):

Đơn vị: Tỷ đồng

STT	Phân bổ lĩnh vực sử dụng vốn	Kế hoạch sử dụng vốn	Tiến độ sử dụng vốn
1	Sản xuất kinh doanh	800	Dự kiến từ Quý IV/2026 – Quý II/2027
2	Thương mại	900	
3	Xây dựng	300	
	Tổng cộng	**2.000**	

1.2. Phương án sử dụng vốn Đợt 2 (1.000 Tỷ VND):

Đơn vị: Tỷ đồng

STT	Phân bổ lĩnh vực sử dụng vốn	Kế hoạch sử dụng vốn	Tiến độ sử dụng vốn
1	Sản xuất kinh doanh	400	Dự kiến từ Quý II/2027 – Quý IV/2027
2	Thương mại	450	
3	Xây dựng	150	
	Tổng cộng	**1.000**	

Số tiền thực tế phân bổ cho các lĩnh vực, ngành nghề cho vay và thời gian giải ngân cho các lĩnh vực, ngành nghề sẽ được điều chỉnh linh hoạt theo thực tế hoạt động, nhu cầu vay vốn của khách hàng và tiến độ cho vay nền kinh tế của MSB. Hội đồng quản trị giao Tổng Giám đốc được toàn quyền quyết định số tiền và thời gian giải ngân thực tế từng Đợt phát hành đối với từng ngành nghề kinh doanh phụ thuộc vào thời gian và khối lượng Trái Phiếu phát hành thành công thực tế từng Đợt tương ứng nhằm đảm bảo tối đa hiệu quả sử dụng vốn thu được từ chào bán Trái Phiếu.

Trường hợp số tiền dự kiến thu được từ đợt chào bán không đủ để sử dụng cho toàn bộ mục đích như kế hoạch, Tổ Chức Phát Hành có thể sử dụng và bố trí nguồn vốn thông qua các kênh huy động vốn khác như huy động tiền gửi cá nhân, tổ chức; phát hành các giấy tờ có giá khác...

phù hợp với quy định của pháp luật nhằm bảo đảm và đáp ứng tối đa nhu cầu giải ngân/cho vay đối với từng ngành nghề, lĩnh vực cụ thể, trên cơ sở bảo đảm mục tiêu cân đối, sử dụng vốn hiệu quả, an toàn của Tổ Chức Phát Hành.

Số tiền thu được từ phát hành Trái Phiếu chưa sử dụng sẽ tạm thời được giữ dưới dạng tiền trên tài khoản thanh toán hoặc tiền gửi tại NHNN và/hoặc các tổ chức tín dụng khác tại Việt Nam hoặc các khoản tương đương tiền.

2. PHƯƠNG ÁN TRẢ NỢ VỐN:

2.1. Nguồn trả nợ của Tổ Chức Phát Hành

Thanh toán lãi và gốc Trái Phiếu: Tổ Chức Phát Hành dự kiến sử dụng nguồn tiền thu được từ các khoản thanh toán lãi, gốc của khách hàng cho các khoản giải ngân/cho vay dự kiến bằng nguồn vốn thu được từ phát hành Trái Phiếu để thanh toán lãi, gốc Trái Phiếu cho các nhà đầu tư với điều kiện việc thanh toán không dẫn đến kết quả kinh doanh trong năm của Tổ Chức Phát Hành bị lỗ.

Tổ Chức Phát Hành dự kiến tiền thu được từ các khoản giải ngân/cho vay bằng nguồn vốn thu được từ phát hành Trái Phiếu sẽ đủ để thanh toán đầy đủ, đúng hạn tiền lãi, gốc Trái Phiếu trong kỳ hạn Trái Phiếu.

Dự kiến nguồn thu dự phóng từ các khoản giải ngân/cho vay được dùng để thanh toán các khoản gốc và lãi đến hạn qua từng năm trong trường hợp không phát sinh việc mua lại Trái Phiếu trước hạn và được lưu hành đến Ngày Đáo Hạn của Trái Phiếu, cụ thể như sau:

Đơn vị: Tỷ đồng

Kỳ thu nợ dự kiến (năm) (*)	Lãi suất đầu ra/lãi suất cho vay dự kiến (tối thiểu) (%/năm) (**)	Dư nợ đầu kỳ	Lãi phải thu dự kiến	Vốn gốc trả trong kỳ	Gốc + lãi phải thu dự kiến	Dư nợ cuối kỳ
1	11%	3.000	330	0	330	3.000
2	11%	3.000	330	0	330	3.000
3	11%	3.000	330	0	330	3.000
4	11%	3.000	330	0	330	3.000
5	11%	3.000	330	0	330	3.000
6	11%	3.000	330	0	330	3.000
7	11%	3.000	330	3.000	3.330	0
Tổng cộng				**3.000**	**5.310**	

Giả định:
(*) Kỳ thu nợ dự kiến bắt đầu từ ngày phát hành Trái Phiếu;
(**) Lãi suất cho vay giả định là 11%/năm và không thay đổi trong suốt kỳ hạn Trái Phiếu. Lãi suất đầu ra/lãi suất cho vay thực tế được xác định theo chính sách cho vay của Tổ Chức Phát Hành trong từng thời kỳ, phù hợp với quy định của pháp luật.

Trường hợp nguồn tiền thu được từ các khoản thanh toán lãi, gốc của các khoản cho vay dự kiến từ nguồn vốn phát hành Trái Phiếu chưa đủ để chi trả lãi, gốc Trái Phiếu, MSB dự kiến sẽ sử dụng

nguồn vốn huy động khác, nguồn vốn tự tích lũy, lợi nhuận hoạt động kinh doanh và các nguồn thu hợp pháp khác của MSB để thanh toán lãi, gốc Trái Phiếu hoặc mua lại trước hạn Trái Phiếu.

2.2. Kế hoạch trả nợ lãi và gốc Trái Phiếu:

Giả định lãi suất Trái Phiếu được giữ nguyên trong quá trình Trái Phiếu lưu hành, được xác định bằng bình quân lãi suất tiền gửi tiết kiệm cá nhân bằng Đồng Việt Nam thông thường (trả lãi sau, cuối kỳ) kỳ hạn 12 tháng (hoặc tương đương) được công bố trên trang điện tử (website) tại ngày xác định lãi suất hàng năm bởi Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam, Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam, Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam và Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam là 5,9% + biên độ giả định 3,3%/năm, lãi suất Trái Phiếu hàng năm sẽ là 9,2%. Bảng dưới đây thể hiện kết quả thanh toán dự kiến của Tổ Chức Phát Hành trong trường hợp không phát sinh việc mua lại Trái Phiếu trước hạn, Trái Phiếu lưu hành đến Ngày Đáo Hạn và Tiền lãi Trái Phiếu được trả định kỳ 12 (mười hai) tháng một lần vào Ngày Thanh Toán Lãi Trái Phiếu, cụ thể:

Đơn vị: Tỷ đồng

Kỳ thanh toán	Lãi suất phát hành dự kiến	Dư nợ đầu kỳ	Lãi phải trả dự kiến	Vốn gốc trả trong kỳ	Gốc + lãi phải trả dự kiến	Dư nợ cuối kỳ
1	9,2%	3.000	276	0	276	3.000
2	9,2%	3.000	276	0	276	3.000
3	9,2%	3.000	276	0	276	3.000
4	9,2%	3.000	276	0	276	3.000
5	9,2%	3.000	276	0	276	3.000
6	9,2%	3.000	276	0	276	3.000
7	9,2%	3.000	276	3.000	3.276	0
Tổng cộng				**3.000**	**4.932**	

Ngân Hàng TMCP Hàng Hải Việt Nam (MSB)
54A Nguyễn Chí Thanh, phường Láng, Hà Nội
Tel: (024) 3771 8989

No. 25.02/2026/NQ-HDQT

Hanoi, 28 September 2026

RESOLUTION

Re: Approving the Bond Issuance Plan, Use and Repayment Plan for Proceeds Raised from the Public Offerings of MSB Bonds in 2026 by Vietnam Maritime Commercial Joint Stock Bank

BOARD OF DIRECTORS

- *Pursuant to the Charter of Vietnam Maritime Commercial Joint Stock Bank (MSB);*
- *Pursuant to the Regulation No QC.BM.006 dated 23/4/2024 of the Board of Directors on the organization and operation of the Board of Directors;*
- *Pursuant to Decision No. 97/2026/ QĐ-HĐQT dated 07/08/2026 on the Assignment of Duties to Members of the Board of Directors for the Term VII (2022–2026);*
- *Pursuant to the Proposal No. 10835/2026/TT-TGĐ3 dated 22/09/2026 of the General Director regarding the bond issuance plan, use and repayment plan of proceeds obtained from the public offering of MSB bonds in 2026;*
- *Pursuant to the Minutes of the Consolidated Opinions of the Members of the Board of Directors No.68/2026/BB-HĐQT dated 28/09/2026,*

RESOLVED:

Article 1. Approve the contents related to the public bond issuance in 2026 of MSB (**"Bonds"**) *with a total face value of up to VND 3,000,000,000,000* (Three trillion VND), including the following details:

1. Approve the Bond Issuance Plan (**"Issuance Plan"**) as set out in Appendix I attached hereto;
2. Approve the Plan for the use and repayment of proceeds from the Bond offering (the **"Plan for the Use and Repayment of Proceeds"**) as set out in Appendix II attached hereto;
3. Approve the registration and depository of Bonds at the Vietnam Securities Depository and Clearing Corporation (VSDC) and listing of Bonds on the Hanoi Stock Exchange (HNX) after the end of each corresponding Bond offering in accordance with the provisions of the Issuance Plan and applicable legal provisions (**"Registration and Listing"**).

Article 2. Authorize and delegate to the General Director of MSB:

1. Organize the implementation and decide on issues related to the issuance of Bonds under the approved Issuance Plan, in accordance with the MSB's regulations and applicable laws, including but not limited to the following:

(a) Decide on matters related to the public offering and issuance of Bonds, specifically as follows:

(i) Decide on the specific terms and conditions of the Bond ("**Bond Terms and Conditions**"), the timing of the offering and fees related to the offering and issuance of Bonds;

(ii) Decide on matters related to the use of proceeds from the Bonds offering, including the allocation of the proceeds for the intended uses, the schedule of capital use, the method of implementation and the arrangement of sources for the repayment of principal and/or interest on the Bonds in accordance with Plan for the Use and Repayment of Proceeds;

(iii) Decide on specific contents, select, negotiate, sign, and organize the implementation of contracts, agreements, commitment letters, and documents relating to the offering of the Bonds, including but not limited to the contract for advisory services on the public bond offering registration dossier, bondholder representative contract, bond subscription contract/agreement (if any), opening payment accounts for escrow purposes to receive bond subscription funds, and documents within the public bond offering registration dossier in accordance with the Issuance Plan;

(iv) Decide on the amendment, supplementation, and/or adjustment of documents relating to the public offering of the Bonds as required by competent State authorities, ensuring compliance with applicable regulations on authority regarding public bond offering/issuance and consistency with the approved Issuance Plan;

(v) Decide on the details of the early repurchase of the Bonds in accordance with the bond repurchase plan set out in the Issuance Plan, including but not limited to the volume of Bonds to be repurchased, the timing of the repurchase, the method of conducting the repurchase, the repurchase price, and the detailed terms and conditions of such repurchase.

(b) Organize the implementation of tasks related to the registration of the public offering of Bonds, including but not limited to the following:

(i) Undertake procedures relating to the registration of the public offering of Bonds;

(ii) Work with and provide explanations to the State Securities Commission ("**SSC**"), competent state agencies and relevant entities regarding the offering registration dossier and other matters related to the registration of the Bond offering (if any);

(iii) Decide on and execute the necessary tasks to complete the registration of the public offering of Bonds with the SSC and the public offering of the Bonds.

(c) Organize the implementation of tasks related to the registration and listing, as well as the deregistration and delisting of the Bonds in accordance with regulations, including but not limited to the following:

(i) Decide on and sign filings, dossiers, and documents submitted to competent authorities and organizations concerning the Registration and Listing of the Bonds, as well as the partial or full deregistration and delisting of the Bonds in compliance with applicable laws;

(ii) Work with and provide explanations to competent authorities and organizations regarding the Registration and Listing dossier and any related matters arising therefrom;

(iii) Decide on and perform other necessary tasks (if any) to complete the Registration and Listing of the Bonds at VSDC and HNX.

(d) Decide on and perform other necessary tasks and procedures to ensure the success of the public offering of the Bonds, fulfill obligations regarding Registration and Listing, disclose information and submit reports concerning the Bonds, and simultaneously handle any arising matters until the Bonds have been fully redeemed and no Bonds remain outstanding.

2. Within the scope of authority, the General Director of MSB may further delegate or assign the tasks specified in this Resolution to holders of other positions at MSB to ensure the timely and effective implementation thereof.

Article 3. This Resolution takes effect from the date of signing. The General Director of MSB and relevant units and individuals are responsible for the implementation of this Resolution./.

Recipients:
- *The Members of the Board of Directors; Board of Supervisors;*
- *General Director;*
- *General Director of FI;*
- *Division Heads: Operations; Financial Management; Risk Management;*
- *Chief Accountant; Head of Capital & Financial Markets Center;*
- *Archives: Legal Advisory & Corporate Governance Department.*

ON BEHALF OF THE BOARD OF DIRECTORS
CHAIRMAN

(Signed and sealed)

TRẦN ANH TUẤN

Ngân Hàng TMCP Hàng Hải Việt Nam (MSB)
54A Nguyễn Chí Thanh, phường Láng, Hà Nội
Tel: (024) 3771 8989

APPENDIX I

PLAN FOR THE PUBLIC OFFERING OF BONDS IN 2026

OF VIETNAM MARITIME COMMERCIAL JOINT STOCK BANK

(Attached to Resolution No. 25.02/2026/NQ-HDQT on Approving the Bond Issuance Plan, Use and Repayment Plan for Proceeds Raised from the Public Offerings of MSB Bonds in 2026 by Vietnam Maritime Commercial Joint Stock Bank)

This Bond Issuance Plan ("**Issuance Plan**") provides the basis for the public offering of non-convertible, unsecured bonds without warrants, denominated in Vietnamese Dong, which are subordinated debt obligations of the Issuer and meet the conditions for inclusion in the Tier 2 capital of the Issuer, with a total par value of up to VND 3.000.000.000.000 (*in words: three trillion Vietnamese Dong*) ("**Bonds**").

This Issuance Plan sets out only the principal terms and conditions of the Bonds and the key contents of the Bond offering. The detailed terms and conditions of the Bonds and other offering-related matters shall be provided in the Bond Terms and Conditions, MSB's Public Offering Prospectus, and other contracts, agreements and documents entered into by or on behalf of the Issuer for the purpose of the Bond offering.

I. LEGAL BASIS

1. Law on Credit Institutions No. 32/2024/QH15 adopted by the National Assembly on January 18, 2024, together with its amending, supplementing and implementing instruments;
2. Law on Securities No. 54/2019/QH14 promulgated by the National Assembly on November 26, 2019 and its amending, supplementing, and guiding implementation documents;
3. Law on Enterprises No. 59/2020/QH14 promulgated by the National Assembly on June 17, 2020 and its amending, supplementing, and guiding implementation documents;
4. Decree No. 155/2020/ND-CP dated December 31, 2020 of the Government detailing the implementation of a number of articles of the Law on Securities and its amending and supplementing documents;
5. Circular No. 118/2020/TT-BTC dated December 31, 2020 of the Ministry of Finance guiding a number of contents on offering, issuance of securities, public tender offer, share repurchase, registration of public companies and deregistration of public company status and its amending and supplementing documents;
6. Circular No. 41/2016/TT-NHNN dated December 30, 2016 of the State Bank of Vietnam (**"SBV"**) regulating capital adequacy ratios for banks and foreign bank branches, and its amending and supplementing documents;

7. Circular No. 22/2019/TT-NHNN dated November 15, 2019 of the State Bank of Vietnam stipulating limits and prudential ratios for operations of banks and foreign bank branches, and its amending and supplementing documents;
8. Circular No. 14/2025/TT-NHNN dated June 30, 2025 of the State Bank of Vietnam stipulating capital adequacy ratios for commercial banks and foreign bank branches;
9. Decision No. 22/QD-HDTV dated March 16, 2026 of the Board of Members of the Vietnam Stock Exchange promulgating the regulation on listing and trading of listed securities;
10. Charter of Vietnam Maritime Commercial Joint Stock Bank;
11. Resolution No.25.02/2026/NQ-HĐQT on Approving the Bond Issuance Plan, Use and Repayment Plan for Proceeds Raised from the Public Offerings of MSB Bonds in 2026 by Vietnam Maritime Commercial Joint Stock Bank;
12. Other relevant legal documents.

II. GENERAL INFORMATION ABOUT THE ISSUER:

1. General information about the issuer:

a) Name of Issuer: Vietnam Maritime Commercial Joint Stock Bank ("**MSB**" or "**Issuer**");

- Full Vietnamese name: Ngân hàng TMCP Hàng Hải Việt Nam;
- Full English name: Vietnam Maritime Commercial Joint Stock Bank;
- Abbreviation: MSB

b) Business type: Commercial bank; public joint stock company.

c) Head office: No. 54A Nguyen Chi Thanh, Lang Ward, Hanoi City, Vietnam.

d) Establishment and operation license: License No. 26/GP-NHNN issued by the Governor of the SBV on May 28, 2026 ("License 26") and Decision No. 63/QD-QLGS5 dated June 29, 2026 of the SBV supplementing the permitted scope of operations under License 26.

e) Enterprise Registration Certificate: No. 0200124891 initially issued on July 1, 2005, amended for the 26th time on January 13, 2023.

f) Phone: (024) 3771.8989 Fax: (024) 3771.8899

g) Website: https://www.msb.com.vn/

h) Charter capital: VND 31,200,000,000,000 (*according to the Establishment and Operation License No. 26/GP-NHNN issued by the Governor of the State Bank on May 28, 2026).*

i) Legal representative: Mr. Nguyen Hoang Linh – Position: General Director.

j) Principal business activities:

No	Business
1	Receiving demand deposits, term deposits, savings deposits, and other types of deposits.
2	Issuing certificates of deposit.
3	Extending credit in the following forms: a) Lending; b) Discounting; c) Bank guarantees; d) Credit card issuance; đ) Domestic factoring; international factoring for banks authorized to conduct international payments; e) Letters of credit.
4	Opening payment accounts for customers.
5	Providing payment instruments.
6	Providing account-based payment services including: a) Domestic payment services such as cheques, payment orders, banker's orders, collection requests, collection authorizations, money transfers, bank cards, collection and payment services; b) International payment services in accordance with State Bank of Vietnam regulations.
7	Borrowing from the State Bank of Vietnam in the form of refinancing.
8	Trading in valuable papers with the State Bank of Vietnam.
9	Lending to, borrowing from, placing deposits with, receiving deposits from, and conducting term transactions in valuable papers with credit institutions and foreign bank branches in accordance with State Bank regulations.
10	Offshore borrowing in accordance with the law.
11	Opening payment accounts at the State Bank of Vietnam.
12	Opening payment accounts at credit institutions authorized to provide account-based payment services.
13	Opening offshore payment accounts in accordance with foreign exchange regulations.
14	Organizing internal payment systems and participating in the national interbank payment system

15	Capital contribution and share acquisition in accordance with the law and guidance of the State Bank of Vietnam.
16	Trading in, and providing domestic and international customers with, foreign exchange products and services within the scope permitted by the State Bank of Vietnam.
17	Trading and providing domestic and international customers with interest rate derivative products and services.
18	Providing and receiving entrustment, and acting as an agent in banking operations, agency services and payment activities as prescribed by the State Bank of Vietnam.
19	Insurance agency activities in accordance with the laws on insurance business and within the scope permitted by the State Bank of Vietnam.
20	Other business activities: a) Cash management services; treasury services for credit institutions and foreign bank branches; asset management services, safe deposit box leasing; b) Providing non-account money transfer, collection, and payment services; c) Trading State Bank of Vietnam bills, corporate bonds; trading Government debt instruments, Government-guaranteed bonds, local government bonds, and other valuable papers; d) Money brokering services; đ) Gold trading; e) Other services related to factoring and letters of credit; g) Advisory services on banking operations and other business activities specified in the License; h) Bond issuance; i) Securities depository services; k) Supervisory bank operations; l) Acting as collateral management agents for lenders that are international financial institutions, foreign credit institutions, credit institutions, and foreign bank branches.
21	Investing in Government bond futures contracts.
22	Other business activities related to banking operations: a) Debt purchasing.
23	Participating in international payment systems: a) Society for Worldwide Interbank Financial Telecommunication (SWIFT);

	b) International card payment system of Visa international card scheme; c) International card payment system of MasterCard international card scheme.

2. Financial situation and business performance of the Issuer:

2.1. Key financial indicators of MSB in the 03 years preceding the year of issuance and the changes following the issuance

Unit: VND billion

No.	Indicator	Year 2023	Year 2024	Year 2025	Year 2023	Year 2024	Year 2025
		Consolidated			Separate		
1	Owners' equity	31.298	36.818	42.446	31.366	36.891	42.510
2	Total assets	267.006	320.148	407.674	267.120	319.988	410.955
3	Interest income and similar income	18.951	18.681	21.601	18.752	18.397	21.017
4	Provisions for credit risks	1.617	2.084	1.918	1.512	1.924	1.463
5	Profit before tax	5.830	6.904	7.058	5.837	6.909	7.039
6	**Profit after tax**	4.644	5.519	5.629	4.652	5.526	5.619
7	Liabilities/Equity ratio (times)	7,53	7,70	8,60	7,52	7,67	8,67
8	Profit after tax/average equity ratio	15,56%	15,97%	14,04%	16,02%	15,95%	14,00%
9	Capital adequacy ratio (CAR)	12,76%	12,39%	12,49%	12,55%	12,25%	12,00%
10	Non-performing Loan Ratio (NPL Ratio) (*)	2,00%	1,90%	1,82%	1,94%	1,83%	1,70%

(*) This ratio is calculated in accordance with Circular No. 11/2021/TT-NHNN dated July 30, 2021, and Circular No. 31/2024/TT-NHNN dated June 30, 2024, issued by the State Bank of Vietnam.

Source: MSB's audited separate and consolidated Financial Statements for FY2023, FY2024, FY2025; MSB

2.2. Status of principal and interest payments for bonds issued in the three (03) consecutive years prior to the offering:

During the three (03) consecutive years prior to the bond offering and up to the date of this Issuance Plan, MSB has fully and punctually paid all principal and interest due on the bonds it has issued. There have been no disputes or legal claims arising in connection with any bonds issued by MSB.

2.3. Payment status of due debts:

MSB hereby undertakes that it has no outstanding debts overdue for more than one (01) year and has fulfilled all financial obligations to the State.

2.4. Audit opinions on the financial statements:

Ernst & Young Vietnam Co., Ltd. is the auditing organization that performs the audit of MSB's financial statements for 2023, 2024 and 2025. The audit opinions issued for these financial statements for 2023, 2024, and 2025 were all unqualified (clean) opinions, as detailed below:

❖ **Audited financial statements for 2023**

- The auditor's opinion on the separate financial statements: "*In our opinion, the separate financial statements give a true and fair view, in all material respects, of the separate financial position of the Bank as at 31 December 2023, and of the results of its separate operations and its separate cash flows for the year then ended in accordance with Vietnamese Accounting Standards, Vietnamese Accounting System for Credit Institutions and the statutory requirements relevant to preparation and presentation of separate financial statements.*"
- The auditor's opinion on the consolidated financial statements: "*In our opinion, the consolidated financial statements give a true and fair view, in all material respects, of the consolidated financial position of the Bank and its subsidiary as at 31 December 2023, and of the results of its consolidated operations and its consolidated cash flows for the year then ended in accordance with Vietnamese Accounting Standards, Vietnamese Accounting System for Credit Institutions and the statutory requirements relevant to preparation and presentation of consolidated financial statements.*"

❖ **Audited financial statements for 2024**

- The auditor's opinion on the separate financial statements: "*In our opinion, the separate financial statements give a true and fair view, in all material respects, of the separate financial position of the Bank as at 31 December 2024, and of the results of its separate operations and its separate cash flows for the year then ended in accordance with Vietnamese Accounting Standards, Vietnamese Accounting System for Credit Institutions and the statutory requirements relevant to preparation and presentation of separate financial statements.*"
- The auditor's opinion on the consolidated financial statements: "*In our opinion, the consolidated financial statements give a true and fair view, in all material respects, of the consolidated financial position of the Bank and its subsidiary as at 31 December 2024, and of the results of its consolidated operations and its consolidated cash flows for the year then ended in accordance with Vietnamese Accounting Standards, Vietnamese Accounting System for*

Credit Institutions and the statutory requirements relevant to preparation and presentation of consolidated financial statements."

❖ **Audited financial statements for 2025**

- The auditor's opinion on the separate financial statements: *"In our opinion, the separate financial statements give a true and fair view, in all material respects, of the separate financial position of the Bank as at 31 December 2025, and of the results of its separate operations and its separate cash flows for the year then ended in accordance with Vietnamese Accounting Standards, Vietnamese Accounting System for Credit Institutions and the statutory requirements relevant to preparation and presentation of separate financial statements."*
- The auditor's opinion on the consolidated financial statements: *"In our opinion, the consolidated financial statements give a true and fair view, in all material respects, of the consolidated financial position of the Bank and its subsidiary as at 31 December 2025, and of the results of its consolidated operations and its consolidated cash flows for the year then ended in accordance with Vietnamese Accounting Standards, Vietnamese Accounting System for Credit Institutions and the statutory requirements relevant to preparation and presentation of consolidated financial statements."*

III. PURPOSE OF ISSUANCE

The Issuer's public offering and issuance of the Bonds is to supplement its funding sources in order to increase Tier 2 capital, ensure compliance with prudential ratios prescribed by the SBV, and meet customers' borrowing needs.

IV. MAIN TERMS AND CONDITIONS OF BONDS

1. **Issuer name:** Vietnam Maritime Commercial Joint Stock Bank.
2. **Bond name:** Vietnam Maritime Commercial Joint Stock Bank Public Bonds
3. **Issue currency:** Vietnamese Dong (VND).
4. **Type of bond:** Non-convertible, without warrants, unsecured, subordinated debt instruments that satisfy the conditions for inclusion as Tier 2 capital of the Issuer.
5. **Par value:** VND 100.000 per Bond (one hundred thousand VND per Bond).
6. **Offering price:** at par value (VND 100.000 per Bond).
7. **Form of Bonds:** The Bonds shall be issued in the form of book-entry or electronic data, with the bond ownership certificates issued where necessary, or in other forms as required under applicable legal documents or relevant regulations of the Vietnam Securities Depository and Clearing Corporation (VSDC), the Hanoi Stock Exchange (HNX), and other competent authorities.
8. **Issuance method:** Public offering, by direct sale to investors at MSB's Head Office, Branches and Transaction Offices.

9. **Bond tenor:** 07 (Seven) years

10. **Eligible investors:** Vietnamese and foreign organizations and individuals, in accordance with the Securities Law, guiding documents of the Securities Law and relevant laws.

11. **Distribution method:** Offering directly at MSB's Head Office, Branches and Transaction Offices.

12. **Issue date:** The closing date of each Offering as announced by the Issuer.

13. **Maturity date**: 07 (seven) years following the Issue Date.

14. **Total offering value (at par value):** Maximum VND 3.000 billion (Three trillion VND), equivalent to 30.000.000 (Thirty million) Bonds

15. **Number of offering tranches:** 02 (Two) tranches.

16. **Expected quantity, volume and offering schedule for each tranche:**

No.	Tranche	Bond Code	Number of Bonds	Offering volume by par value (billion VND)	Tentative Offering Time
1	Tranche 1	MSBC12601	20.000.000	2.000	Quarter IV/2026 – Quarter II/2027
2	Tranche 2	MSBC12602	10.000.000	1.000	Quarter II/2027– Quarter IV/2027
Total			**30.000.000**	**3.000**	

17. **Offering schedule:** Expected to take place from Quarter IV/2026 to Quarter IV/2027, following the issuance of the Certificate of Public Offering Registration by the State Securities Commission. The specific offering date for each tranche shall be announced by MSB.

18. **Distribution timeline**: The distribution period for each tranche shall be no less than 20 (twenty) days and no more than 90 (ninety) days, in accordance with applicable laws and regulations (excluding any extension permitted by applicable laws and regulations, if any). The second tranche shall only be conducted after the conclusion of the immediately preceding Issuance Tranche. In the event that the first tranche has not fully sold its intended distribution volume, the remaining unsold volume shall be transferred to the second tranche. The interval between the first and second tranches shall not exceed 12 (twelve) months.

19. **Bond Interest Rate:** The Interest Rate of the Bonds ("**Interest Rate**") is a floating interest rate, calculated as a percentage per annum (%/p.a.), and is determined according to the following formula:

Interest Rate = Reference Interest Rate + Maximum Margin 3.6%/year (three points six

percent per annum)

In which:

- The "**Reference Interest Rate**" used to determine the interest rate for each Interest Period is the average VND personal savings deposit rate for a 12-month term, with interest paid at maturity, as published on the official websites of the following 04 (four) Vietnamese commercial banks on the Interest Rate Determination Date: Joint Stock Commercial Bank for Investment and Development of Vietnam (BIDV), Joint Stock Commercial Bank for Foreign Trade of Vietnam (Vietcombank), Vietnam Joint Stock Commercial Bank for Industry and Trade (Vietinbank), and Vietnam Bank for Agriculture and Rural Development (Agribank) (each, a "**Reference Bank**"). If the official website of a Reference Bank publishes interest rates applicable to multiple locations or regions, the interest rate applicable in the locality where that Reference Bank is headquartered shall be used. For the avoidance of doubt, if the Reference Interest Rate is not an integer, it shall be rounded to two decimal places, with the third decimal place rounded up if it is 5 or greater and rounded down if it is less than 5.
- "**Interest Rate Determination Date**" means, for the first Interest Period, the date on which MSB announces the Bond Offering Notice for each tranche. For each subsequent Interest Period, the Interest Rate Determination Date is the 07th (seventh) Business Day prior to the first day of that Interest Period.
- "**Interest Period**" means each 12-month period from the Issue Date during which the Issuer shall pay interest on the principal amount to the Bondholder. The first Interest Period will commence on the Issue Date and end on, but exclude, the First Interest Payment Date. Each subsequent Interest Period will commence on the Interest Payment Date of the preceding Interest Period and end on, but exclude, the Interest Payment Date for that Interest Period or the Maturity Date, as applicable. If the Bonds are redeemed before the Maturity Date, the relevant Interest Period will end on, but exclude, the corresponding early redemption date.
- The specific interest rate margin for each tranche will be announced by MSB in the Bond Offering Notice of each tranche, on the basis of ensuring compliance with the contents approved by MSB's Board of Directors in this Issuance Plan.

20. Principal and interest Payment:

- Bond interest shall be paid in arrears every 12 (twelve) months from the Issue Date or together with the principal of the Bonds on the early redemption date, if any.
- The principal of the Bonds shall be paid in one lump sum on the Maturity Date or on the date on which the Bonds are redeemed by MSB prior to maturity, if any.
- The Issuer may suspend interest payments and carry forward the accumulated interest to the

following year if such payment leads to a loss for the fiscal year.

21. Early Redemption of Bonds:

a) Optional Early Redemption:

On the basis of ensuring compliance with applicable laws and regulations, including but not limited to conditions for maintaining prudential ratios and limits as regulated, and reporting to the SBV for supervision, the Issuer has the right (but not the obligation) to redeem all outstanding Bonds annually, commencing on the date falling exactly 12 (twelve) months from the Issuance Date and on each subsequent anniversary of the Issuance Date until, but excluding, the Maturity Date (each such date being a "**Redemption Option Exercise Date**"). Each Bondholder is obligated to resell the entire amount of Bonds held by such Bondholder on the Record Date to the Issuer and receive 100% of the Principal amount equal to the par value of the Bonds plus accrued and unpaid interest calculated up to, but excluding, the Redemption Option Exercise Date.

b) Redemption by Agreement:

The Issuer may repurchase the Bonds from any Bondholder at any price and at any time, by any means permitted under applicable law, provided that, following such repurchase, the Issuer remains in compliance with the prudential ratios and safety requirements prescribed by the State Bank of Vietnam. Each Bondholder shall have the right to decide whether to sell its Bonds to the Issuer. Any offer to repurchase the Bonds shall be made public to all Bondholders on the same terms and conditions and in proportion to the Principal Amount of the Bonds registered for sale by each Bondholder.

c) Compulsory redemption in the Event of Default:

Subject to compliance with applicable laws and regulations, including but not limited to the prudential ratios and safety requirements prescribed by the State Bank of Vietnam, and any applicable reporting requirements to the State Bank of Vietnam, the Issuer shall redeem the Bonds prior to the Maturity Date at the request of the relevant Bondholder upon the occurrence of an Event of Default, in accordance with the Bond Terms and Conditions.

Details of the terms of the Bond redemption are specified in the Prospectus of the Public Offering of Bonds of MSB.

22. Centralized Bond Registration and Bond Listing: The Bonds will be centrally registered and deposited with the Vietnam Securities Depository and Clearing Corporation (VSDC) and listed on the trading system of the Hanoi Stock Exchange (HNX) in accordance with applicable laws upon completion of the offering.

23. Other conditions of the Bonds: The Bonds must have characteristics that qualify them for inclusion in Tier 2 capital under the current regulations of the SBV.

24. Interest basis: 1 year has 365 days.

25. Rights Related to Bonds:

- The Bonds constitute direct, unsecured and subordinated obligations of the Issuer and qualify for inclusion in the Tier 2 Capital of the Issuer;
- In the event of the liquidation, bankruptcy or dissolution of the Issuer, Bondholders shall only be entitled to payment after all obligations to other creditors of the Issuer have been satisfied;
- The Issuer may defer interest payments and carry forward any accrued but unpaid interest to the following financial year if the payment of such interest would result in a loss for the financial year in which such interest becomes due;
- During the term of the Bonds, Bondholders shall not be entitled to set off any amounts payable by the Issuer under the Bonds against any obligations owed by such Bondholders to the Issuer or any third party;
- Other rights and obligations related to Bonds are specified in the Bond Terms and Conditions in MSB's Public Offering Prospectus.

26. Rights of Bondholders:

- Freely transfer the ownership of their Bonds (including but not limited to purchase, sale, gift, donation, inheritance, and other forms of ownership transfer in accordance with applicable laws) and use the Bonds as collateral in compliance with these Bond Terms and Conditions and relevant legal provisions;
- To use the Bonds as collateral, pledge them, discount them, enter into repurchase transactions (repo/reverse repo), or engage in other civil and commercial transactions in accordance with applicable laws;
- To use Bonds as collateral (pledge) at MSB in accordance with the provisions of law and current regulations of MSB;
- To be paid principal and interest in full and on time in accordance with the specific provisions of the Bond Terms and Conditions in the issuance documents;
- To have other rights under applicable laws and the Bond Terms and Conditions;
- Any changes to the rights of Bondholders will be set out in the Bond Terms and Conditions in MSB's Public Offering Prospectus.

27. Adviser for the public offering, bond registration, depository and listing: Stanley Brothers Securities Joint Stock Company (SBSI).

28. Bondholders' Representative: Stanley Brothers Securities Joint Stock Company (SBSI).

29. **Other Commitments to Bondholders:** As specified in the Bond Terms and Conditions of the Prospectus for MSB's public offering of Bonds.

30. **Other Bond Terms and Conditions:** As specified in the Bond Terms and Conditions of the Prospectus for MSB's public offering of Bonds.

Ngân Hàng TMCP Hàng Hải Việt Nam (MSB)
54A Nguyễn Chí Thanh, phường Láng, Hà Nội
Tel: (024) 3771 8989

APPENDIX II

PLAN FOR THE USE AND REPAYMENT OF PROCEEDS RAISED FROM THE 2026 PUBLIC OFFERING OF BONDS BY VIETNAM MARITIME COMMERCIAL JOINT STOCK BANK

(Attached to Resolution No.25.02/2026/NQ-HDQT on Approving the Bond Issuance Plan, Use and Repayment Plan of Proceeds from the Public Offerings of MSB Bonds in 2026 by Vietnam Maritime Commercial Joint Stock Bank)

1. PLAN FOR USE OF PROCEEDS:

The entire proceeds raised from the Bond offering are expected to be utilized by MSB to increase its Tier 2 capital, ensure compliance with prudential ratios prescribed by the SBV, and provide loans to the economy in the target industries and sectors listed below, subject to compliance with applicable laws and MSB's internal regulations. Specific details are as follows:

1.1. Use of Proceeds Plan for Tranche 1 (2.000 billion VND):

Unit: Billion VND

No.	Sector for Allocation of Proceeds	Planned Allocation of Proceeds	Expected Timeline for Use of Proceeds
1	Manufacturing and Business Activities	800	Expected from QIV/2026 – QII/2027
2	Trade	900	
3	Construction	300	
	Total	**2.000**	

1.2. Use of Proceeds Plan for Tranche 2 (1.000 billion VND):

Unit: Billion VND

No.	Sector for Allocation of Proceeds	Planned Allocation of Proceeds	Expected Timeline for Use of Proceeds
1	Manufacturing and Business Activities	400	Expected from QII/2027 -QIV/2027
2	Trade	450	
3	Construction	150	
	Total	**1.000**	

The actual amount of money allocated to the lending sectors and industries, as well as the disbursement schedule for the fields and industries will be flexibly adjusted based on the actual operation, the borrowing needs of customers and MSB's progress in providing loans to the economy. The Board of Directors assigns the General Director to decide on the actual amount and disbursement schedule for each offering tranche in respect of each business sector, depending on the actual timing and volume of Bonds successfully issued in each corresponding issuance in order to maximize the efficiency of the use of proceeds from the Bond offering.

If the expected amount of money raised from the offering is not enough to be used for all purposes as planned, the Issuer can use and arrange capital through other capital mobilization

channels such as mobilizing deposits from individuals and organizations; issuing other valuable papers, and other funding channels in accordance with applicable laws in order to ensure and maximize the disbursement/lending needs for each specific industry and field, while maintaining the Issuer's objectives of balanced, efficient, and safe use of capital.

Unused proceeds from the Bond issuance will be temporarily maintained in payment accounts or deposits with the SBV and/or other credit institutions in Vietnam, or cash equivalents..

2. REPAYMENT PLAN:

2.1. Sources of debt repayment of the Issuer

Payment of Bond Interest and Principal: The Issuer intends to use the cash collections of principal and interest from customers in respect of expected disbursements/loans funded by the proceeds from the issuance of the Bonds to pay principal of and interest on Bonds to investors, provided that such payment does not result in the Issuer recording a loss for the relevant financial year.

The Issuer expects that the cash collections arising from loans/disbursements funded with the proceeds from the Bond issuance will be sufficient to fully and timely pay the principal of and interest on the Bonds throughout the Bond term.

It is expected that the projected cash flows from disbursements/loans will be used to pay the principal and interest due in each year, assuming that no early repurchase of the Bonds occurs and that the Bonds remain outstanding until their Maturity Date, as follows:

Unit: Billion VND

Expected debt collection period (year) (*)	Expected lending interest rate (minimum) (%/year) (**)	Opening Outstanding Balance	Expected Interest Receivable	Principal Collections During the Period	Expected Principal and Interest Collections	Closing Principal Balance
1	11%	3.000	330	0	330	3.000
2	11%	3.000	330	0	330	3.000
3	11%	3.000	330	0	330	3.000
4	11%	3.000	330	0	330	3.000
5	11%	3.000	330	0	330	3.000
6	11%	3.000	330	0	330	3.000
7	11%	3.000	330	3.000	3.330	0
Total				**3.000**	**5.310**	

Assumptions:
(*) The debt collection period is expected to start from the date of bond issuance;
(**) The hypothetical lending interest rate is 11%/year and does not change throughout the bond term. The actual output/lending interest rate is determined according to the lending policy of the Issuer in each period, in accordance with the provisions of law.

In case the proceeds from the interest and principal payments of loans expected from the bond issuance capital are not enough to pay the interest and principal of the Bonds, MSB is expected to use other sources of funding, internally accumulated funds, profits from its business operations, and

other lawful sources of income of MSB to pay the interest and principal of the Bonds or to repurchase the Bonds prior to maturity.

2.2. Bond interest and principal repayment plan:

Assuming that the Bond interest rate remains unchanged throughout the Bond's term and is determined based on the average of the standard VND savings deposit interest rate applicable to individual customers for a 12 – month tenor (or equivalent), with interest paid at maturity, as announced on the official websites as of the annual interest determination date by Joint Stock Commercial Bank for Foreign Trade of Vietnam, Joint Stock Commercial Bank for Investment and Development of Vietnam, Vietnam Joint Stock Commercial Bank for Industry and Trade, and Vietnam Bank for Agriculture and Rural Development, and assuming that such average rate is 5.9% plus an assumed margin of 3.3%/year, the annual Bond interest rate will be 9.2%. The table below illustrates the projected payment obligations of the Issuer assuming no early redemption occurs, the Bonds remain outstanding until the Maturity Date, and Bond interest is paid periodically every 12 (twelve) months on the Interest Payment Date, specifically:

Unit: Billion VND

Payment Period	**Expected Issuance Interest Rate**	**Outstanding principal at the beginning of the period**	**Expected interest payable**	**Principal Repayment**	**Expected principal + interest payable**	**Closing Principal Balance**
1	9,2%	3.000	276	0	276	3.000
2	9,2%	3.000	276	0	276	3.000
3	9,2%	3.000	276	0	276	3.000
4	9,2%	3.000	276	0	276	3.000
5	9,2%	3.000	276	0	276	3.000
6	9,2%	3.000	276	0	276	3.000
7	9,2%	3.000	276	3.000	3.276	0
Total				**3.000**	**4.932**	

Ngân hàng TMCP Hàng Hải Việt Nam (MSB)
54A Nguyễn Chí Thanh, Phường Láng, Thành phố Hà Nội
Tel: (024) 3944 6666 – Hotline: 1800 599 999

Số: 25.03/2026/NQ-HĐQT

Hà Nội, ngày 28 tháng 09 năm 2026

NGHỊ QUYẾT

V/v Thông qua Hồ sơ đăng ký chào bán trái phiếu MSB ra công chúng năm 2026 của Ngân hàng TMCP Hàng Hải Việt Nam

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

- *Căn cứ Điều lệ Ngân hàng TMCP Hàng Hải Việt Nam (MSB);*
- *Căn cứ Quy chế mã số QC.BM.006 ngày 23/4/2024 của Hội đồng quản trị về Tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị;*
- *Căn cứ Quyết định số 97/2026/QĐ-HĐQT ngày 07/08/2026 v/v Phân công nhiệm vụ các Thành viên Hội đồng quản trị Nhiệm kỳ VII (2022-2026);*
- *Căn cứ Nghị quyết HĐQT số 25.02/2026/NQ-HĐQT ngày 28/09/2026 v/v Phê duyệt Phương án phát hành, Phương án sử dụng & trả nợ vốn thu được từ các đợt chào bán trái phiếu MSB phát hành ra công chúng năm 2026 của Ngân hàng TMCP Hàng Hải Việt Nam;*
- *Căn cứ Tờ trình số 10987/2026/TT-TGĐ3 ngày 28/09/2026 của Tổng Giám đốc v/v Thông qua Hồ sơ đăng ký chào bán trái phiếu MSB ra công chúng năm 2026 của Ngân hàng TMCP Hàng Hải Việt Nam;*
- *Căn cứ Biên bản tổng hợp ý kiến TVHĐQT số 69/2026/BB-HĐQT ngày 28/09/2026;*

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Hồ sơ đăng ký chào bán trái phiếu MSB ra công chúng năm 2026 của Ngân hàng TMCP Hàng Hải Việt Nam (MSB) theo Phụ lục I đính kèm Nghị quyết.

Điều 2. Giao và ủy quyền cho Tổng Giám đốc MSB:

2.1. Chỉ đạo các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này theo quy định pháp luật, quy định của MSB và phương án đã được Hội đồng quản trị phê duyệt.

2.2. Quyết định, thực hiện các công việc có liên quan để sửa đổi, bổ sung, giải trình, hoàn thiện các hồ sơ đăng ký chào bán và các công việc cần thiết khác có liên quan theo yêu cầu của cơ quan quản lý Nhà nước, tuân thủ quy định pháp luật và nội dung đã được Hội đồng quản trị phê duyệt tại Nghị quyết này.

2.3. Trong phạm vi quyền hạn của mình, Tổng Giám đốc được quyền ủy quyền/phân công lại công việc được giao cho các chức danh khác tại MSB đảm bảo thực hiện công việc kịp thời, hiệu quả.

Điều 3. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. Tổng Giám đốc và các đơn vị, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

Nơi nhận:
- *TVHĐQT; BKS (b/c);*
- *TGĐ;*
- *TGĐ FI;*
- *GĐK: VH; QLTC; QLRR;*
- *KTT; GĐTT QL&KD CCN;*
- *Lưu: Ban TVPL&QTNH.*

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

M.S.D.N: 0200124891-C.T.C.P NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN HÀNG HẢI VIỆT NAM THÀNH PHỐ HÀ NỘI

TRẦN ANH TUẤN

PHỤ LỤC I
DANH MỤC HỒ SƠ ĐĂNG KÝ CHÀO BÁN TRÁI PHIẾU RA CÔNG CHÚNG NĂM 2026 CỦA NGÂN HÀNG TMCP HÀNG HẢI VIỆT NAM

(Đính kèm Nghị quyết số 25.03/2026/NQ-HĐQT ban hành ngày 28/09/2026)

1. Giấy đăng ký chào bán trái phiếu ra công chúng;
2. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0200124891 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 01/07/2005, đăng ký thay đổi lần thứ 26 vào ngày 13/01/2023;
3. Giấy phép thành lập và hoạt động ngân hàng thương mại số 26/GP-NHNN do Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam cấp ngày 28/05/2026 và Quyết định số 63/QĐ-QLGS5 ngày 29/6/2026 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam về việc bổ sung nội dung hoạt động vào Giấy phép thành lập và hoạt động của Ngân hàng TMCP Hàng Hải Việt Nam;
4. Điều lệ của Ngân hàng TMCP Hàng Hải Việt Nam;
5. Nghị quyết số 25.02/2026/NQ-HĐQT ngày 28/09/2026 của Hội đồng Quản trị MSB về phê duyệt Phương án phát hành, Phương án sử dụng và trả nợ vốn thu được từ các đợt chào bán trái phiếu MSB phát hành ra công chúng năm 2026 của Ngân hàng TMCP Hàng Hải Việt Nam;
6. Nghị quyết số 25.03/2026/NQ-HĐQT ngày 28/09/2026 của Hội đồng Quản trị MSB thông qua Hồ sơ đăng ký chào bán trái phiếu MSB ra công chúng năm 2026 của Ngân hàng TMCP Hàng Hải Việt Nam;
7. Bản cáo bạch chào bán trái phiếu ra công chúng;
8. Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất năm 2024 đã được kiểm toán;
9. Giấy ủy quyền ký Báo cáo kiểm toán Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất năm 2024 của Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam;
10. Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất năm 2025 đã được kiểm toán;
11. Giấy ủy quyền ký Báo cáo kiểm toán Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất năm 2025 của Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam;
12. Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất bán niên năm 2026 đã được soát xét;
13. Giấy ủy quyền ký Báo cáo soát xét Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất bán niên năm 2026 của Công ty TNHH KPMG;
14. Văn bản cam kết triển khai thực hiện niêm yết trái phiếu trên hệ thống giao dịch chứng khoán của Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội;
15. Văn bản cam kết thực hiện nghĩa vụ của Tổ chức phát hành đối với nhà đầu tư;
16. Văn bản cam kết đáp ứng điều kiện chào bán của Tổ chức phát hành;
17. Văn bản xác nhận về việc mở tài khoản phong tỏa nhận tiền mua Trái phiếu Ngân hàng TMCP Hàng Hải Việt Nam phát hành ra công chúng;
18. Hợp đồng tư vấn hồ sơ đăng ký chào bán trái phiếu ra công chúng số 2809.01/2026/HĐTV/SBSI-MSB ngày 28/09/2026 giữa Ngân hàng TMCP Hàng Hải Việt Nam và Công ty CP Chứng khoán Stanley Brothers.
19. Hợp đồng đại diện người sở hữu trái phiếu số 2809.02/2026/HĐ/ĐDNSHTP/SBSI-MSB ngày 28/09/2026 giữa Ngân hàng TMCP Hàng Hải Việt Nam và Công ty CP Chứng khoán Stanley Brothers

Ngân Hàng TMCP Hàng Hải Việt Nam (MSB)
54A Nguyễn Chí Thanh, phường Láng, Hà Nội
Tel: (024) 3771 8989

No. 25.03/2026/NQ-HDQT

Hanoi, date 28 September 2026

RESOLUTION

Re: Approving the Public Bond Offering Registration Dossier for MSB Bonds in 2026 of Vietnam Maritime Commercial Joint Stock Bank

BOARD OF DIRECTORS

- *Pursuant to the Charter of Vietnam Maritime Commercial Joint Stock Bank (MSB);*
- *Pursuant to the Regulation No. QC.BM.006 dated 23/4/2024 of the Board of Directors on the organization and operation of the Board of Directors;*
- *Pursuant to Decision No.97/2026/ QĐ-HĐQT dated 07/08/2026 on the Assignment of Duties to Members of the Board of Directors for the Term VII (2022–2026);*
- *Pursuant to Resolution No.25.02/2026/ NQ-HĐQT dated 28/09/2026 on Approving the Bond Issuance Plan, Use and Repayment Plan for Proceeds Raised from the Public Offerings of MSB Bonds in 2026 by Vietnam Maritime Commercial Joint Stock Bank*
- *Pursuant to the Proposal No.10987/2026/TT-TGĐ3 dated 28/09/2026 of the General Director regarding the Public Bond Offering Registration Dossier 2026 of MSB;*
- *Pursuant to the Minutes of the Consolidated Opinions of the Members of the Board of Directors No.69/2026/BB-HĐQT dated 28/09/2026.*

RESOLVED:

Article 1. Approve the Public Bond Offering Registration Dossier for MSB Bonds in 2026 as set out in Appendix attached hereto.

Article 2. Authorize and delegate to the General Director of MSB:

1. Direct relevant units to organize and implement this Resolution in accordance with applicable laws, MSB's internal regulations and the plans approved by the Board of Directors.
2. Decide and perform all relevant tasks to amend, supplement, provide explanations for, and finalize the Registration Dossiers for the public offering of Bonds, as well as perform other necessary related tasks as required by state regulatory authorities, in compliance with applicable laws and the contents approved by the Board of Directors;
3. Within the scope of authority, the General Director of MSB may further delegate or assign the tasks specified to holders of other positions at MSB to ensure the timely and effective implementation thereof.

Article 3. This Resolution takes effect from the date of signing. The General Director of MSB and relevant units and individuals are responsible for implementing this Resolution./.

Recipients:
- *The Members of the Board of Directors; Board of Supervisors;*
- *General Director;*
- *General Director of FI;*
- *Division Heads: Operations; Financial Management; Risk Management;*
- *Chief Accountant; Head of Capital & Financial Markets Center;*
- *Archives: Legal Advisory & Corporate Governance Department.*

ON BEHALF OF THE BOARD OF DIRECTORS
CHAIRMAN

(Signed and sealed)

TRẦN ANH TUẤN

APPENDIX

PUBLIC OFFERING REGISTRATION DOSSIER DOCUMENTS FOR MSB BONDS IN 2026 OF VIETNAM MARITIME COMMERCIAL JOINT STOCK BANK

(*Attached to Resolution No.25.03/2026/NQ-HĐQT dated 28/09/2026 of the Board of Directors of Vietnam Maritime Commercial Joint Stock Bank*)

1. Application for Registration of the Public Offering of Bonds;
2. Enterprise Registration Certificate No. 0200124891 issued by the Hanoi Department of Planning and Investment for the first time on July 1, 2005, and as amended for the 26th time on January 13, 2023;
3. License for the Establishment and Operation of a Commercial Bank No. 26/GP-NHNN issued by the Governor of the State Bank of Vietnam on May 28, 2026, and Decision No. 63/QĐ-QLGS5 dated June 29, 2026, of the State Bank of Vietnam on supplementing operational contents to the License on Establishment and Operation of Vietnam Maritime Commercial Joint Stock Bank;
4. Charter of Vietnam Maritime Commercial Joint Stock Bank;
5. Resolution No.25.02/2026/NQ-HĐQT dated 28/09/2026 of MSB's Board of Directors on approving the Bond Issuance Plan, Use and Repayment Plan of Proceeds from the Public Offerings of MSB Bonds in 2026 by Vietnam Maritime Commercial Joint Stock Bank;
6. Resolution No.25.03/2026/NQ-HĐQT dated 28/09/2026 of MSB's Board of Directors on approving the Public Bond Offering Registration Dossier for MSB Bonds in 2026 of Vietnam Maritime Commercial Joint Stock Bank;
7. Prospectus for public offering of bonds of Vietnam Maritime Commercial Joint Stock Bank;
8. Audited separate and consolidated financial statements for 2024;
9. Power of attorney to sign the Audit Report of Separate and consolidated financial statements for the year 2024 of Ernst & Young Vietnam Co., Ltd.;
10. Audited separate and consolidated financial statements for 2025;
11. Power of attorney to sign the Audit Report of Separate and consolidated financial statements for the year 2025 of Ernst & Young Vietnam Co., Ltd.;
12. Reviewed interim separate and consolidated financial statements for the six-month period ended June 30, 2026;
13. Power of Attorney for signing the Reviewed Report on interim separate and consolidated financial statements for the six-month period ended June 30, 2026 of KPMG Limited;
14. Letter of Commitment of MSB regarding the Listing of the Bonds on the Trading System of the Hanoi Stock Exchange;
15. Letter of Commitment of MSB as the Issuer regarding the fulfillment of obligations to investors;
16. Letter of Commitment of MSB regarding the satisfaction of public bond offering conditions;
17. Confirmation Letter regarding the opening of the escrow account for receipt of subscription proceeds from the public offering of MSB Bonds;
18. Advisory Service Contract for Public Bond Offering Registration Dossier No. 2809.01 dated 28/09/2026 between Vietnam Maritime Commercial Joint Stock Bank and Stanley Brothers Securities Incorporation;

19. Bondholders' Representative Agreement No.2809.02 dated 28/09/2026 between Vietnam Maritime Commercial Joint Stock Bank and Stanley Brothers Securities Incorporation.